

TUÂN PHỤC TUYỆT ĐỐI MỆNH LỆNH GIÁO QUYỀN



Ngày 6-12-1726 tại đan viện kín Cát-Minh ở Munich (Đức quốc) Nữ Tu Anne-Josèphe de Jésus Lindmayr, trút hơi thở cuối cùng, hưởng thọ 69 tuổi. Ngay năm sau - 1727 - giáo phận Munich mở cuộc điều tra để lập hồ sơ xin phong Á thánh cho Chị.

Trước khi vào tu, Chị Anne-Josèphe de Jésus nổi tiếng là giáo dân đạo đức, dưới tên gọi Marie-Anne. Chị được đặc ân tiếp xúc với các Linh Hồn nơi Lửa Luyện Tội, hay nói đúng hơn, các Linh Hồn nơi Luyện Ngục thường hiện về xin Chị ăn chay, hãm mình đền tội, và cầu nguyện cho các vị sớm giải thoát khỏi nơi giam cầm, được hưởng thánh nhan THIÊN CHÚA. Tuy nhiên, dưới con mắt giáo quyền thời đó, Chị Marie-Anne là người nguy hiểm, gây hoang mang cho các tín hữu Công Giáo. Do đó giáo quyền ra lệnh ngăn cấm Chị tiếp xúc với các Linh Hồn. Chính Chị kể lại như sau.

Ngon lửa Luyện Ngục mà THIÊN CHÚA cho phép tôi trông thấy, soi sáng tâm hồn tôi, đến độ nhờ đó tôi đạt đến tầm hiểu biết sâu xa về THIÊN CHÚA. Tôi có cảm tưởng mình không còn thuộc về thế gian nữa. Tất cả ánh sáng trần gian trở thành bóng tối đối với tôi. Tôi không còn muốn tiếp xúc hoặc nói chuyện với ai, hoặc nếu tôi bị bắt buộc phải nói chuyện, thì tức khắc, tôi hướng câu chuyện về một đề tài có chiều kích siêu nhiên.

Khi các Linh Hồn Luyện Ngục hiện về, có lúc gây tiếng động ồn ào, khiến người trong nhà nghe thấy. Và thế là tiếng đồn lan ra khỏi nhà, vang đi xa, rồi tới tai giáo quyền. Vị Giám Mục bản quyền, Linh Mục chánh xứ sở tại và nhất là các Linh Mục dòng Tên, rất lấy làm khó chịu về những điều mà các Linh Hồn nơi Luyện Ngục bày tỏ với tôi. Phần tôi, tôi không thể làm cách khác, ngoài việc vâng lời một thúc đẩy thiêng liêng. Người ta tố cáo tôi tự ý tiết lộ những điều kín. Người ta cũng đồn thổi là Cha Giải Tội không cứng rắn đủ, nên cứ chịu theo ý tôi, để mặc tôi muốn làm gì thì làm. Thật ra điều này không đúng. Cha Giải Tội - nhân hậu và hiền lành thật - nhưng ngài vẫn tỏ ra cứng rắn khi cần. Và tôi, tôi luôn luôn cúi đầu chấp nhận các phán quyết cùng các chỉ thị của ngài.

Bên cạnh các tiếng đồn không tốt này, lại thêm một số người lợi dụng danh nghĩa tôi để làm tiền mà tôi không hề hay biết. Tất cả những điều không may này, THIÊN CHÚA cho phép xảy ra để giúp tôi sống khiêm tốn và thanh luyện các tội lỗi của tôi. Tôi trở thành đối tượng của những nghi ngờ khủng khiếp. Người ta xem tôi như mụ phù thủy quỷ quyết nguy hiểm. Có người còn cho ý kiến là - tốt hơn hết - nên đem tôi ra thiêu sống, như thế mọi chuyện sẽ được giải quyết!

Trước các lời đồn đãi vu khống, tôi không hề sợ hãi cũng không lo lắng, vì lương tâm tôi không chê trách tôi điều gì. Tôi chỉ tiếc một điều là tôi không còn được tự do giúp các Linh Hồn nơi Lửa Luyện Ngục nữa. Trước đó, mỗi đêm, từ 12 giờ đến 2 giờ sáng, tôi thường thức dậy để cầu nguyện cho các Linh Hồn và nhận lãnh sứ điệp của các Linh Hồn. Nhưng bây giờ thì tôi hoàn toàn bị ngăn cấm.



Ngày 30-6-1691, tòa Giám Mục Munich chính thức gửi cho tôi thông cáo, ngăn cấm tôi không được chỗi dậy ban đêm để cầu nguyện nữa. Nhận được lệnh này, tôi cúi đầu tuân phục. Bởi vì, tôi không có ước muốn nào khác ngoài ước muốn vâng phục thánh ý THIÊN CHÚA và những người đại diện Chúa. Tôi chẳng thà bị mất mạng sống hơn là sống bất tuân phục. Nhưng tôi phải trả giá thật đắt cho lòng tuân phục của tôi. Sức khoẻ của tôi mỗi ngày một suy yếu. Tôi bị nhức đầu kinh khủng, khiến tôi không ngủ được, cũng không canh thức cầu nguyện được. Tôi trải qua

một thời gian thử thách thật lớn lao. Mặc dầu tính mạng tôi bị lâm nguy vì đức vâng lời, nhưng cùng lúc tôi lại thấy rằng, sự vâng lời mang lại sức mạnh và quyền lực phi thường.

Đối với các Linh Hồn nơi Lửa Luyện Tội, thì sự vâng lời của tôi không làm thiệt hại gì, trái lại, nhờ sự tôi vâng lời mà các Linh Hồn được cứu giúp.

Trong thời gian 3 năm bị giáo quyền ngăn cấm, tôi tiến xa trên đường tu đức: lương tâm tôi được thanh luyện; đời sống cầu nguyện thay đổi; đức vâng lời vững mạnh, và tôi còn tập thêm được nhiều nhân đức khác nữa. Tôi không bao giờ có được tâm hồn thanh thản để cầu nguyện như trong thời gian này. Đối với tôi, thời gian phải vâng lời khắt khe quả là thời gian hồng phúc, thời gian của ơn thánh. Tôi nhận lãnh không biết bao phúc lành của THIÊN CHÚA.

Sau thời gian bị giáo quyền ngăn cấm, tôi tìm ẩn mình trong thinh lặng, nơi THIÊN CHÚA nói chuyện riêng với lòng tôi. Tôi cũng hướng lòng tiến đến một đời sống nhiệm nhứt hơn, để chỉ thuộc riêng về duy nhất THIÊN CHÚA mà thôi. Tôi quyết định xin vào nhà Kín Cát-Minh Munich.

... Vào giữa kỳ lễ, Đức Chúa GIÊSU lên đền thờ và giảng dạy. Người Do Thái lấy làm ngạc nhiên. Họ nói: "Ông này không học hành gì, mà sao lại thông thạo chữ nghĩa thế!" Đức Chúa GIÊSU trả lời: "Đạo lý Tôi dạy không phải là của Tôi, nhưng là của Đấng đã sai Tôi. Ai muốn làm theo ý của Ngài, thì sẽ biết rằng đạo lý ấy là bởi THIÊN CHÚA hay do Tôi tự mình giảng dạy. Ai tự mình giảng dạy, thì tìm vinh quang cho chính mình. Còn ai tìm vinh quang cho Đấng đã sai mình, thì là người chân thật, và nơi người ấy không có gì là bất chính" (Gioan 7,14-18).

("MES RELATIONS AVEC LES ÂMES DU PURGATOIRE", Marie-Anne Lindmayr, Éditions Cristiana, 1986, trang 80-83)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt